TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN P1 B1** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 115/2023/QĐST-HNGĐ	*P1 B1, ngày 01 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 163/2023/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Anh Lê Đức A1, sinh năm 1991

Địa chỉ: Xóm V1 G1, xã T1 H1, huyện P1 B1, tỉnh T1 N1..

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Bích L1, sinh năm 1994

Địa chỉ: Xóm V1 G1, xã T1 H1, huyện P1 B1, tỉnh T1 N1..

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Đức A1 và chị Nguyễn Thị Bích L1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung Anh Lê Đức A1 và chị Nguyễn Thị Bích L1 thống nhất thỏa thuận giao cho anh Lê Đức A1 trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Lê Đức Q1, sinh ngày 07/7/2020.

Về cấp dưỡng nuôi con chung vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Nguyễn Thị Bích L1 được quyền đi lại thăm nom con chung theo quy định

của pháp luật.

3.Về tài sản chung, công nợ: Vợ chồng không có tài sản chung, công nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Lê Đức A1 tự nguyện chịu 150.000đ án phí ly hôn. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ theo biên lai thu số 0002130 ngày 10 tháng 7 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện P1 B1, tỉnh Thái Nguyên. Hoàn trả anh Lê Đức A1 150.000đ.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKS cùng cấp;
- UBND xã T1 H1;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Thu Vân

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN P1 B1** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 115/2023/QĐST-HNGĐ	*P1 B1, ngày 01 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 163/2023/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Anh Lê Đức A1, sinh năm 1991

Địa chỉ: Xóm V1 G1, xã T1 H1, huyện P1 B1, tỉnh T1 N1..

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Bích L1, sinh năm 1994

Địa chỉ: Xóm V1 G1, xã T1 H1, huyện P1 B1, tỉnh T1 N1..

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Đức A1 và chị Nguyễn Thị Bích L1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung Anh Lê Đức A1 và chị Nguyễn Thị Bích L1 thống nhất thỏa thuận giao cho anh Lê Đức A1 trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Lê Đức Quang, sinh ngày 07/7/2020.

Về cấp dưỡng nuôi con chung vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Nguyễn Thị Bích L1 được quyền đi lại thăm nom con chung theo quy định

của pháp luật.

Chị Nguyễn Thị Bích L1 có quyền đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn theo quy định của pháp luật.

3.Về tài sản chung, công nợ: Vợ chồng không có tài sản chung, công nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Lê Đức A1 tự nguyện chịu 150.000đ án phí ly hôn. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ theo biên lai thu số 0002130 ngày 10 tháng 7 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện P1 B1, tỉnh Thái Nguyên. Hoàn trả anh Lê Đức A1 150.000đ.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKS cùng cấp;
- UBND xã T1 H1;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Thu Vân